

Số: 27/2021/QĐST-HNGĐ

Sông Lô, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2021/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;

Bị đơn: Chị Trần Thị Đan Th, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số nhà 94, đường L, phường Ph, thành phố N, tỉnh Nam Định;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức H và chị Trần Thị Đan Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con: Anh H và chị Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bảo Nh, sinh ngày 12/01/2020. Hiện nay cháu Nh đang ở cùng chị Th.

Ly hôn anh H và chị Th thỏa thuận để chị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh. Anh H cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu

đồng/tháng) kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn.

Kể từ ngày chị Trần Thị Đan Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Đức H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2.2. Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Anh H và chị Th đều không đề nghị Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Đức Hoàng tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0009202 ngày 23/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện Sông Lô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng